TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHỤNG HIỆP** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số:50/2025/HS-ST
Ngày: 20 - 6 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Liêm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Bùi Văn Phục;

2. Ông: Nguyễn Thành Quyến.

-Thư ký phiên tòa: Ông Phan Cong Trận – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2025/TLST-HS, ngày 31 tháng 3 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2025/QĐXXST-HS, ngày 25 tháng 4 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. *Họ và tên:* **Nguyễn Văn D**, sinh này 31 tháng 12 năm 1987, tại Phụng Hiệp, Hậu Giang. Nơi đăng ký thường trú: ấp Phú Xuân, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Nông dân; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Quang (Chết) và bà Nguyễn Thị Phấn; bị cáo có vợ là Dương Cẩm Đầy (Đã ly hôn) và một người con sinh năm 2011.

Tiền sự: Không;

Tiền án: 01.

Tại Bản án số 188/2015/HSST ngày 28/9/2015 Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu xử phạt 07 năm 06 tháng tù về Tội mua bán trái phep chất ma túy, quy định tại khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Chấp hành xong ngày 12/02/2022.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 17/4/2024 đến ngày 23/4/2024 chuyển tạm giam đến nay; bị cáo có mặt;

2. *Họ và tên:* **Trần Hoàng T**, sinh ngày 14 tháng 10 năm 1992, tại Phụng Hiệp, Hậu Giang. Nơi đăng ký thường trú và nơi cơ trú: ấp Mỹ Phú A, xã Tân Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Nông dân; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Mẩm và bà Nguyễn Thị Lang (Chết); bị cáo không có vợ, không có con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 17/4/2024 đến ngày 23/4/2024 chuyển tạm giam. Ngày 12/6/2025 cho gia đình bão lĩnh để điều trị bệnh. Ngày 13/6/2025 bị cáo chết.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Trần Văn M, sinh năm 1951 (Cha bị cáo Thắng), nơi cư trú: ấp Mỹ Phú A, xã Hòa Mỹ, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang; có mặt;

2. Huỳnh Kim Ch, sinh năm 1999, nơi cư trú: ấp Tân Long, xã Hòa Mỹ, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang; vắng mặt;

- Người tham gia tố tụng khác (Người chứng kiến):

1. Tôn Thanh H, sinh năm 2003, nơi cư trú: ấp Hậu Bối, xã Đại Hải, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng; vắng mặt;

3. Trần Thị Thúy D, sinh năm 2002, nơi cư trú: ấp Tầm Vu 1, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang; vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 45 phút ngày 17/4/2024, tại nhà bị cáo Nguyễn Văn D, địa chỉ: ấp Phú Xuân, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hậu Giang phối hợp với Công an huyện Phụng H và Công an xã Thạnh Hòa kiểm tra, bắt quả tang các bị cáo Nguyễn Văn D, Trần Hoàng T và các đối tượng Huỳnh Kim Ch, Tôn Thanh H và Trần Thị Thúy D đang sử dụng trái phép chất ma túy.

** Vật chứng thu giữ:*

- Thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Dương:

+ 01 bịch nylon, bên trong có chứa tinh thể nghi là ma túy.

+ 01 điện thoại Iphone màu vàng, đã qua sử dụng.

+ 01 cây cân điện tử màu đen, có dòng chữ Amput, đã qua sử dụng.

+ 19 đoạn thủy tinh.

+ 01 lon gas màu đỏ, đã qua sử dụng.

+ 01 đoạn ống nhựa tự chế, 01 đầu kẹp kín, 01 đầu cắt nhọn.

+ 01 bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng ma túy, gồm: 01 chai nhựa có nắp, 01 đoạn ống thủy tinh tự chế (Nỏ) đã bị bể, bên trong có tinh thể nghi là ma túy, 01 đoạn ống nhựa.

+ 01 bật lửa tự chế, đã qua sử dụng.

+ 34 bịch nylon dạng kẹp kín 01 đầu, có viền màu xanh.

+ Tiền Việt Nam: 02 tờ 200.000 đồng, 01 tờ 50.000 đồng.

+ 01 khẩu súng bằng kim loại, trên thân súng có số 871072 và 01 hộp đạn, bên trong có 03 viên bi tròn.

- Thu giữ của bị cáo Trần Hoàng Th:

+ 01 bịch nylon, bên trong có chứa tinh thể nghi là ma túy.

+ 01 điện thoại Vivo Y15A, màu xanh, đã qua sử dụng.

+ 01 đoạn ống thủy tinh tự chế (Nỏ).

- Thu giữ của Huỳnh Kim Ch: 01 điện thoại Iphone 12 Pro Max, màu đen, đã qua sử dụng.

Cơ quan điều tra tiến hành niêm phong:

- 01 bịch nylon được hàn kín bên trong có chứa tinh thể (PS3 1902553) của Trần Hoàng Th.

- 01 bịch nylon được hàn kín bên trong có chứa tinh thể (PS3 1902554) của Nguyễn Văn D.

- 01 đoạn ống thủy tinh tự chế đã bị bể (Nỏ), bên trong còn tinh thể (PS3 1902558).

Tại Bản kết luận giám định số 309/KL-KTHS ngày 23/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang kết luận:

- Mẫu ký hiệu M1 (PS3 1902553): Tinh thể trong suốt chứa trong 01 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,22454 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu ký hiệu M2 (PS3 1902554): Tinh thể trong suốt chứa trong 01 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,87133 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu ký hiệu M3 (PS3 1902558): Hạt tinh thể dính bên trong 01 dụng cụ thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine (Mẫu còn quá ít không xác định được khối lượng).

Như vậy, khối lượng ma túy mà bị cáo Nguyễn Văn D bán cho bị cáo Trần Hoàng Th là 0,22454 gam, loại Methamphetamine; khối lượng ma túy bị

cáo D tàng trữ là 0,87133 gam, loại Methamphetamine. Khối lượng ma túy mà bị cáo Trần Hoàng Th tàng trữ là 0,22454 gam, loại Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số 3782/KL-KTHS ngày 30/6/2024 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Khẩu súng gửi giám định là đồ chơi nguy hiểm, không phải vũ khí quân dụng. Sử dụng khẩu súng trên bắn với đạn hình cầu đường kính 06mm vào cơ thể người có thể gây thương tích.

- Hộp tiếp đạn và đạn gửi giám định là hộp tiếp đạn của súng đồ chơi nguy hiểm và sử dụng được cho khẩu súng trên.

Quá trình điều tra xác định như sau: Vào khoảng 10 giờ ngày 17/4/2024, bị cáo Dương đến thị trấn Kinh Cùng gặp một người phụ nữ (Không rõ lai lịch) mua 01 bịch ma túy với giá 1.000.000 đồn đem về sử dụng. Khi về đến nhà bị cáo Dương gặp bị cáo Thắng đi cùng người tên Thái (Không rõ lai lịch) hỏi mua 200.000 đồng ma túy và 01 cái nỏ, bị cáo Dương đồng ý nên bị cáo Thắng chuyển 200.000 đồng vào số tài khoản 8708182838 (Ngân hàng Techcombank) của bị cáo Dương.

Sau đó, D và H đến nhà bị cáo D chơi. Bị cáo D lấy bịch ma túy chia nhỏ để bán lại cho bị cáo Thắng 200.000 đồng, còn 01 cái nỏ thủy tinh bị cáo Dương kêu bị cáo Th mua chai gas để đổi. Sau đó, bị cáo D đổ ma túy vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy (Bộ dụng cụ sử dụng ma túy của bị cáo D), bị cáo D hút 01 đến 02 hơi thì ngồi chơi game, sau đó bị cáo Thắng và Thái, Duy, Hậu lấy sử dụng. Bị cáo D nghĩ vì là bạn bè quen, khi thấy bị cáo Th, Th, D, H và Ch sử dụng ma túy nên không nói gì. Khi cả nhóm sử dụng được 02 -03 hơi thì bị Công an đến bắt quả tang cùng tang vật.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn D thay đổi lời khai, bị cáo D khai nhận sau khi hút 02 - 03 hơi thì ngồi chơi game, không biết Thắng và Thái, Duy, H sử dụng ma túy. Tuy nhiên, tại thời điểm bắt quả tang và trong quá trình điều tra thì bị cáo Th, D, H và Ch khai nhận khi sử dụng ma túy thì bị cáo D thấy nhưng không can ngăn.

Tại phiên tòa lời khai, lời trình bày ý kiến của những người được xét hỏi, thẩm tra gồm:

- Bị cáo D thừa nhận hành vi tàng trữ và mua bán trái phép chất ma túy, không thừa nhận hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy: Bị cáo xác định ma túy và công cụ để sử dụng là của bị cáo, địa diểm sử dụng là tại nhà của bị cáo nhưng bị cáo chỉ sử dụng một mình, không rủ rê ai cùng sử dụng. Trong nhà

bị cáo khi đó có Th, H, D, Ch nhưng bị cáo không thấy và không biết những người này sử dụng, cho nên bị cáo không có tổ chức sử dụng ma túy trái phép.

Bị cáo trình bày: 01 điện thoại Iphone màu vàng, đã qua sử dụng là của bị cáo. Tiền Việt Nam: 02 tờ 200.000 đồng, 01 tờ 50.000 đồng là của bị cáo có được khi bị cáo đi du lịch về còn dư. Riêng số tiền bị cáo Thắng chuyển khoản cho bị cáo mua ma túy là 400.000 đồng chớ không phải 200.000 đồng như cáo trạng thể hiện, số tiền này bị cáo đã trả cho người bán ma túy cho bị cáo nhưng bị cáo không biết người này là ai, ở đâu.

Đối với 01 điện thoại Vivo Y15A, màu xanh là của bị cáo Thắng, 01 điện thoại Iphone 12 Pro Max, màu đen là của Chi.

Đối với 01 cây cân điện tử màu đen, có dòng chữ Amput, 19 đoạn thủy tinh, 34 bịch nylon dạng kẹp kín 01 đầu, có viền màu xanh và 01 khẩu súng bằng kim loại, trên thân súng có số 871072 và 01 hộp đạn, bên trong có 03 viên bi tròn là của Tý. Tý gởi nhà bị cáo khoảng hơn 01 tháng mà không có ghé lấy. cây súng đó chỉ là súng đồ chơi. Tý có họ tên là gì và địa chỉ ở đâu thì bị cáo không biết, bị cáo chỉ quen Tý khi bị cáo còn sống ở Sài Gòn.

Còn các vật chứng còn lại tại nhà là của bị cáo. Các vật chứng của Tý thì bại cáo không có ý kiến gì. Riêng 01 điện thoại Iphone màu vàng, nếu được thì bị cáo xin nhận lại vì đây là quà sinh nhật của bạn gái tặng bị cáo.

- Ông Trần Văn M (Cha bị cáo Th) trình bày: 01 điện thoại Vivo Y15A, màu xanh của bị cáo Th sử dụng là do em của bị cáo Thắng là Trần Văn H (Chết) cho mượn. Hiện nay bị cáo Th và em là H đều chết. Khi bị cáo Th sử dụng điện thoại thì ông M không biết dùng vào việc vi phạm pháp luật. Ông M xin nhận lại 01 điện thoại Vivo Y15A, màu xanh của bị cáo Th.

Các người làm chứng vắng mặt nên không có lời trình bày.

Bản cáo trạng số 34/CT-VKS-HPH, ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn Dương về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249, tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 và tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo điểm b, h khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (Sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự).

Truy tố bị cáo Trần Hoàng Thắng về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Dương, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 55 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 02 năm sáu tháng đến 03 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 03 đến 04 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm b, h khoản 2 Điều 255, Điều 3, Điều 38, Điều 55 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 9 đến 10 năm tù về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt đối với bị cáo phải chấp hành là 14 năm 6 tháng đến 17 năm tù.

Đối với bị cáo Trần Hoàng Th đã bị bệnh chết ngày 13/6/2025 nên đề nghị áp dụng các Điều 157, 282, 299 Bộ luật Tố tụng: Đình chỉ vụ án đối với bị cáo Th.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung quỹ 01 điện thoại Iphone màu vàng, đã qua sử dụng của bị cáo D. Buộc bị cáo D phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính 400.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Các vật chứng còn lại đề nghị tịch thu sung quỹ hoặc tiêu hủy các công công cụ có liên quan đến hành vi phạm tội; Trao trả lại chủ sở hữu hợp pháp các công cụ, phương tiện không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo Nguyễn Văn D tự bào chữa: Bị cáo không tranh luận với quan điểm của kiểm sát viên về tội tàng trữ và mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo không tranh luận gì về đề nghị xử lý vật chứng của Kiểm sát viên.

Riêng đối với quan điểm của kiểm sát viên đề nghị xử phạt tù bị cáo về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì bị cáo không đồng ý vì bị cáo chỉ sử dụng một mình, bị cáo không có lôi kéo, rủ rê các người đang ở trong nhà bị cáo cùng sử dụng, cho nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo thêm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là bị cáo không đồng ý.

Kiểm sát viên phát biểu đối đáp: Như đã trình bày quan điểm là bị cáo có lời khai không đúng với lời khai ban đầu. Đồng thời, nguồn ma túy và công cụ

sử dụng ma túy là của bị cáo và sử dụng tại nhà bị cáo nên kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm luận tội.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo hoàn toàn không biết các người khác có sử dụng ma túy tại nhà bị cáo và bị cáo cũng không tổ chức cho ai sử dụng, xin xem xét lại về tội tổ chức sử dụng ma túy. Riêng hai tội còn lại thì bị cáo đồng ý nhưng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được về lại với gia đình lo cho mẹ già và con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa: Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy Trần Hoàng Thắng bị bệnh chết ngày 13 tháng 6 năm 2025. Căn cứ các điều 157, 282, 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử Đình chỉ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2025/TLST-HS ngày 31 tháng 03 năm 2025 đối với bị cáo Trần Hoàng Thắng, sinh năm 1992. Về biện pháp ngăn chặn: Huỷ bỏ biện pháp cho gia đình bão lĩnh đang áp dụng đối với bị cáo Trần Hoàng Thắng theo Quyết định thay đổi biện pháp ngăn chặn số 01/2025/HSST-QĐ, ngày 12/6/2025 của Chánh án Toà án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Sẽ được xem xét chung khi xét xử đối với bị cáo khác trong cùng vụ án.

[3] Xét các yếu tố cấu thành tội phạm: Bị cáo Dương đã thực hiện hành vi mua bán, tàng trữ và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý và khi thực hiện thì bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự và đạt độ tuổi theo luật định. Hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm về mặt khách thể, chủ thể, khách quan, chủ quan.

[4] Xét hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Dương thừa nhận hành vi tàng trữ và mua bán trái phép chất ma túy nhưng không thừa nhận hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo cho rằng sau khi bị cáo sử dụng thì phần còn lại để đó người nào khác sử dụng thì bị cáo hoàn toàn không hay biết và bị cáo cũng không tổ chức cho ai sử dụng. Tuy nhiên, đối chiếu với lời khai của bị cáo Thắng và tất cả các người làm chứng tại cơ quan điều tra đều xác định: Sau khi bị cáo Dương sử dụng thì tiếp đó lần lượt các người có mặt tại nhà bị cáo Dương đều sử dụng đến khi bị bắt quả tang. Mặc dù, bị cáo Dương không hay biết, rủ rê, lôi kéo các người khác cùng sử dụng nhưng xét về nguồn ma túy và công cụ để sử dụng đều là của bị cáo Dương, sử dụng tại nhà của bị cáo Dương. Như vậy về nguồn ma túy, công cụ và địa điểm đã thỏa mãn nên tội phạm về tổ chức trái phép sử dụng chất ma túy đã hoàn thành.

[4.1] Xâu chuỗi lại các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập một cách khách quan, đúng trình tự, thủ tục tố tụng nên đủ căn cứ xác định: Các bị cáo Nguyễn Văn Dương, Trần Hoàng Thắng (Chết) là đối tượng nghiện ma túy, vào lúc 14 giờ 45 phút ngày 17/4/2024, tại nhà bị cáo Dương, địa chỉ: ấp Phú Xuân, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hậu Giang phối hợp với Công an huyện Phụng Hiệp và Công an xã Thạnh Hòa kiểm tra, bắt quả tang bị cáo Dương có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Riêng về tội tàng trữ đã rõ là bị cáo đã bán 01 bịch ma túy với giá 400.000 đồng cho bị cáo Thắng, phần còn lại tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng. Khối lượng ma túy mà bị cáo Dương bán cho bị cáo Thắng là 0,22454 gam, loại Methamphetamine; khối lượng ma túy bị cáo Dương tàng trữ là 0,87133 gam, loại Methamphetamine.

[4.2] Hành vi của bị cáo Dương đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249. Tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251. Ngoài ra bị cáo Dương đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng (Tội mua bán trái phép chất ma túy) chưa được xóa án tích, lần phạm tội này, bị cáo Dương lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng (Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy), tổ chức 04 người sử dụng trái phép chất ma túy nên phải chịu tình tiết định khung tăng nặng là đối với 02 người trở lên, tái phạm và tái phạm nguy hiểm theo quy định điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[4.3] Hành vi trên của bị cáo Dương là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma

túy. Đồng thời, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Thời gian gần đây tình hình tàng trữ, mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy len lỏi về vùng nông thôn ngày càng có chiều hướng gia tăng và trẻ hóa về độ tuổi. Tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy là nguyên nhân làm phát sinh của nhiều loại tội phạm phức tạp khác. Vì vậy buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội đã gây ra. Cần có một hình phạt phù hợp đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với các bị cáo: Về tình tiết giảm nhẹ, sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự (Bị cáo Dương không được áp dụng tình tiết này đối với tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy).

[6] Xét tình tiết tăng nặng: Bị cáo Dương từng có một tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Do đó bị cáo bị áp đụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm (Đối với tội tàng trữ và mua bán trái phép chất ma túy) được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về nhân thân thì bị cáo có nhân thân không tốt, khả năng chấp hành pháp luật không cao, thậm chí còn xem thường các quy định của pháp luật.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đồng thời nhằm thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội thành khẩn, cần giảm một phần hình phạt (Đối với tội tàng trữ và mua bán) mà lẽ ra bị cáo phải gánh chịu. Qua phân tích, đánh giá: Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt phù hợp với tính chất mức độ đối bị cáo; như vậy cũng đủ thời gian răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt. Lời đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về mức hình phạt có căn cứ chấp nhận một phần, các đề nghị khác đủ căn cứ chấp nhận.

[8] Đối với người tên Thái, Tý và người bán ma túy cho bị cáo Dương, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, khi có căn cứ xử lý sau. Đối với Huỳnh Thị Kim Chi, Tôn Thanh Hậu, Trần Thị Thúy Duy đến nhà bị cáo Dương sử dụng ma túy. Kiến nghị chính quyền địa phương nơi những người này cư trú có biệp pháp theo dõi, nếu đủ căn cứ thì tùy mức độ vi phạm có biện pháp xử lý phù hợp.

[9] Về vật chứng: Các vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

- Xét 01 điện thoại Vivo Y15A, màu xanh, đã qua sử dụng, là của gia đình bị cáo Thắng cho bị cáo mượn sử dụng, gia đình bị cáo không biết được bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần trao trả lại ông Trần Văn Mẩm là cha của bị cáo Thắng.

- Đối với 01 điện thoại Iphone 12 Pro Max, màu đen, đã qua sử dụng không dùng vào việc phạm tội nên cần trao trả lại cho chủ sử dụng hợp pháp là Huỳnh Kim Chi.

- Đối với Tiền Việt Nam: 450.000 đồng là tiền riêng của bị cáo Dương cần trao trả lại bị cáo Dương.

- Đối với 01 điện thoại Iphone màu vàng, đã qua sử dụng của bị cáo Dương do dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ.

Ngoài ra, còn buộc bị cáo Dương phải nộp 400.000 đồng tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy vào ngân sách nhà nước.

Các công cụ, phương tiện còn lại: Có một số công cụ phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội và một số công cụ không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng không có nguồn gốc rõ ràng và cũng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy gồm:

- 01 phong bì niêm phong số 309/2014 có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự và chữ ký ghi tên Đặng Thị Phương L (Người chứng kiến), Bạch Thế Giám (Người niêm phong).

- 01 cây cân điện tử màu đen, có dòng chữ Amput, đã qua sử dụng.

- 19 đoạn thủy tinh.

- 01 lon gas màu đỏ, đã qua sử dụng.

- 01 đoạn ống nhựa tự chế, 01 đầu kẹp kín, 01 đầu cắt nhọn.

- 01 bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng ma túy, bao gồm: 01 chai nhựa có nắp, 01 đoạn ống nhựa.

- 01 bật lửa tự chế, đã qua sử dụng.

- 34 bịch nylon dạng kẹp kín 01 đầu, có viền màu xanh.

- 01 khẩu súng bằng kim loại, trên thân súng có số 871072 và 01 hộp đạn, bên trong có 03 viên bi tròn.

- 01 đoạn ống thủy tinh tự chế (Nỏ).

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", "Tội mua bán trái phép chất ma túy" và "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 3, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Dương 01 (Một) năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251, Điều 3, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 02 (Hai) năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

- Căn cứ điểm b, h khoản 2 Điều 255, Điều 3, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 08 (Tám) năm tù về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Văn Dương phải chấp hành là 11 (Mười một) năm tù. Thời hạn phạt tù kể từ ngày 17 tháng 4 năm 2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

- Căn cứ các điều 157, 282, 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đình chỉ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2025/TLST-HS ngày 31 tháng 03 năm 2025 đối với bị cáo: Trần Hoàng Thắng (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 14 tháng 10 năm 1992. Nơi đăng ký thường trú: ấp Mỹ Phú A, xã Hòa Mỹ, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang; con ông Trần Văn Mầm và bà Nguyễn Thị Lang (Chết). Lý do Trần Hoàng Thắng bị bệnh chết vào ngày 13 tháng 6 năm 2025.

- Về biện pháp ngăn chặn: Huỷ bỏ biện pháp cho gia đình bão lĩnh đang áp dụng đối với bị cáo Trần Hoàng Th theo Quyết định thay đổi biện pháp ngăn

chặn số 01/2025/HSST-QĐ, ngày 12/6/2025 của Chánh án Toà án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) phong bì niêm phong số 309/2014 có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự và chữ ký ghi tên Đặng Thị Phương L (Người chứng kiến), Bạch Thế Giám (Người niêm phong).

+ 01 (Một) cây cân điện tử màu đen, có dòng chữ Amput, đã qua sử dụng.

+ 19 (Mười chín) đoạn thủy tinh.

+ 01 (Một) (Một) lon gas màu đỏ, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) đoạn ống nhựa tự chế, 01 đầu kẹp kín, 01 đầu cắt nhọn.

+ 01 (Một) bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng ma túy, bao gồm: 01 chai nhựa có nắp, 01 đoạn ống nhựa.

+ 01 (Một) bật lửa tự chế, đã qua sử dụng.

+ 34 (Ba mươi bốn) bịch nylon dạng kẹp kín 01 đầu, có viền màu xanh.

+ 01 (Một) khẩu súng bằng kim loại, trên thân súng có số 871072 và 01 hộp đạn, bên trong có 03 viên bi tròn.

+ 01(Một) đoạn ống thủy tinh tự chế (nỏ).

Tịch thu sung quỹ nhà nhà nước 01 điện thoại Iphone màu vàng, đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Văn D

Trao trả lại chủ sử dụng hợp pháp các tài sản:

+ Trao trả lại ông Trần Văn Mầm là cha của bị cáo Trần Hoàng Thắng (Chết) 01 điện thoại Vivo Y15A, màu xanh, đã qua sử dụng.

+ Trao trả lại Huỳnh Kim Chi 01 điện thoại Iphone 12 Pro Max, màu đen, đã qua sử dụng.

+ Trao trả lại bị cáo Nguyễn Văn Dương: Tiền Việt Nam 450.000đ (Bốn trăm năm mươi ngàn đồng)

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Dương phải nộp tiền thu lợi bất chính 400.000đ (Bốn trăm ngàn đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Dương phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng thi hành án theo qui định tại Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định của Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Liêm

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Hậu Giang;
-VKSND tỉnh Hậu Giang;
-Sở tư pháp t. Hậu Giang;
-Công an tỉnh Hậu Giang;
-VKSND H.Phụng Hiệp
-Bị cáo;
-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
-UBND nơi bị cáo cư trú;
-Lưu.